

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10**MÔN: NGŨ VĂN – BÌNH ĐỊNH NĂM 2025****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau:

(1) ...*Quê hương tôi có cây bầu, cây nhệ*
Tiếng đàn kêu tích tịch tình tang ...
Có cô Tấm nấu mình trong quả thị
Có người em may túi đũng ba gang.

(2) *Quê hương tôi có bà Trưng, bà Triệu*
Cười đầu voi, dấy nghĩa trả thù chung.
Ông Lê Lợi đã trường kỳ kháng chiến
Hung Đạo Vương đã mở hội Diên Hồng.

(3) *Quê hương tôi có múa xoè, hát đúm*
Có hội xuân liên tiếp những đêm chèo.
Có Nguyễn Trãi, có Bình Ngô đại cáo
Có Nguyễn Du và có một truyện Kiều.
 [...]

(4) *Cánh đồng nào cũng chôn vàng giấu bạc*
Bờ biển nào cũng chói ngọc ngời châu.
Có thanh quế gửi qua là khỏi bệnh
Có cây lim đóng cả một thân tàu.

(Nguyễn Bính, trích Bài thơ quê hương, in trong tập Thơ Nguyễn Bính, NXB Thanh Niên, 2008, tr.167-169)

Thực hiện các yêu cầu:**Câu 1.** (0,5 điểm) Xác định chủ đề trong đoạn trích.**Câu 2.** (0,5 điểm) Hãy kể tên của những truyện cổ tích Việt Nam được gợi ra trong khổ thơ (1).**Câu 3.** (1,0 điểm) Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ có trong khổ thơ (3).**Câu 4.** (1,0 điểm) Trình bày cách hiểu của em về hai câu thơ:

“*Cánh đồng nào cũng chôn vàng, giấu bạc*
Bờ biển nào cũng chói ngọc ngời châu.”

Câu 5. (1,0 điểm) Qua đoạn trích trên, em hãy rút ra thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân. Lí giải vì sao em chọn thông điệp ấy?

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Kết nối với phần Đọc hiểu, viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp của quê hương qua hai khổ thơ:

(2) *Quê hương tôi có bà Trưng, bà Triệu
Cưỡi đầu voi, dấy nghĩa trả thù chung.
Ông Lê Lợi đã trường kỳ kháng chiến
Hưng Đạo Vương đã mở hội Diên Hồng.*

(3) *Quê hương tôi có mùa xoè, hát đúm
Có hội xuân liên tiếp những đêm chèo.
Có Nguyễn Trãi, có Bình Ngô đại cáo
Có Nguyễn Du và có một truyện Kiều.*

Câu 2. (4,0 điểm) Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ sâu sắc của bản thân về việc giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống dân tộc trong xu thế hội nhập toàn cầu hóa của đất nước ta hiện nay.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1. (0,5 điểm)	Chủ đề: Ca ngợi vẻ đẹp bình dị, truyền thống văn hoá, lịch sử của quê hương. Thể hiện tình yêu tha thiết và niềm tự hào về quê hương đất nước
	Câu 2. (0,5 điểm)	Truyện cổ tích: Thạch Sanh, Tấm Cám, Cây khế.
	Câu 3. (1,0 điểm)	- BPTT điệp ngữ: “có” - Tác dụng: + Nhấn mạnh sự phong phú, đa dạng về văn hoá, lịch sử của quê hương + Tạo nhịp điệu nhẹ nhàng, da diết, thể hiện niềm tự hào sâu sắc về quê hương + Thể hiện niềm tự hào của tác giả đối với văn hoá, lịch sử quê hương
	Câu 4. (1,0 điểm)	<i>HS dựa vào câu thơ, đưa ra cách hiểu phù hợp</i> Gợi ý: Hai câu ca ngợi quê hương trù phú, giàu đẹp. “Vàng, bạc, ngọc, châu” tượng trưng cho những giá trị quý báu về thiên nhiên và văn hóa. Qua đó, thể hiện tình yêu và niềm tự hào sâu sắc của tác giả với quê hương.
	Câu 5. (1,0 điểm)	<i>HS dựa vào văn bản, rút ra thông điệp phù hợp và có lí giải</i> Gợi ý: + Hãy yêu mến, tự hào về quê hương, đất nước của mình. + Trân trọng những nét đẹp văn hóa truyền thống của quê hương. + Có những hành động cụ thể để giữ gìn, phát triển những nét đẹp văn hóa truyền thống của quê hương. - Lí giải: Vì quê hương không chỉ là nơi sinh ra và lớn lên, mà còn là cội nguồn nuôi dưỡng tâm hồn, hun đúc lòng yêu nước và ý chí vươn lên trong mỗi người
PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	Câu 1. (2,0 điểm)	1. Mở đoạn Giới thiệu tác giả, bài thơ và nêu cảm xúc chung về vẻ đẹp của quê hương trong đoạn thơ. 2. Thân đoạn - Vẻ đẹp lịch sử – anh hùng: khắc họa một bức tranh quê hương tươi đẹp, tự hào, nơi lưu giữ những chiến công hiển hách của các anh hùng dân tộc như bà Trưng, bà Triệu, Lê Lợi, Hưng Đạo vương....

	- Vẻ đẹp văn hoá – tinh thần: khắc họa những giá trị văn hóa đặc sắc như múa xoè, hát đúm, các hội xuân, đêm chèo, và những tác phẩm văn học nổi tiếng như “Bình Ngô đại cáo” của Nguyễn Trãi, “Truyện Kiều” của Nguyễn Du, qua đó thể hiện vẻ đẹp đa dạng và phong phú của văn hóa dân tộc. - Vẻ đẹp trí tuệ – nhân văn: Điệp ngữ “có”... nhắc đến Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, “Bình Ngô đại cáo”, “Truyện Kiều” là thể hiện sự tự hào về tinh hoa văn chương dân tộc. -> Quê hương là nơi sản sinh ra những danh nhân và kiệt tác để đời. - Nghệ thuật: + Hệ thống hình ảnh đặc sắc + Mạch thơ uyển chuyển, tự nhiên + Ngôn từ giản dị, trong sáng, giàu hình ảnh + Biện pháp tu từ (điệp ngữ, ẩn dụ, liệt kê, so sánh...) 3. Kết đoạn Khẳng định vẻ đẹp toàn diện của quê hương qua hai khổ thơ.
Câu 2. (4,0 điểm)	1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề NL. 2. Thân bài a. Giải thích - Giá trị truyền thống dân tộc: Là những nét đẹp văn hóa, đạo lý, phong tục tập quán, tư tưởng, tinh thần... được hun đúc và lưu truyền từ đời này sang đời khác như lòng yêu nước, nhân ái, cần cù, lễ nghĩa, tôn sư trọng đạo, văn hóa ẩm thực, trang phục, tiếng nói, chữ viết... - Toàn cầu hóa: Là quá trình các quốc gia xích lại gần nhau hơn về kinh tế, văn hóa, khoa học – công nghệ... tạo nên một thế giới “phẳng”. - Hội nhập: Là việc đất nước tham gia sâu vào các tổ chức, hoạt động quốc tế trên nhiều lĩnh vực. → Trong quá trình hội nhập, giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc vừa là bảo vệ cốt lõi bản sắc văn hóa, vừa là khẳng định vị thế và bản lĩnh dân tộc Việt Nam trên trường quốc tế. b. Ý nghĩa - Truyền thống là cội nguồn của dân tộc, tạo nên bản sắc riêng, không thể bị hòa tan trong dòng chảy toàn cầu hóa. - Là động lực tinh thần to lớn giúp con người giữ được bản lĩnh, lòng tự tôn và định hướng đúng đắn trong phát triển.

	- Phát huy giá trị truyền thống sẽ giúp đất nước vừa hiện đại, vừa không đánh mất gốc rễ văn hóa. - Là cách để quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới thông qua du lịch, ẩm thực, ngôn ngữ, nghệ thuật dân gian... - Dẫn chứng: HS lấy dẫn chứng phù hợp c. Thực trạng - Nhiều giá trị truyền thống được bảo tồn và tôn vinh: áo dài, chữ Quốc ngữ, ca trù, quan họ, Tết cổ truyền, nghi lễ dân gian, di sản vật thể và phi vật thể... - Tuy nhiên, cũng có hiện tượng lai căng, chạy theo trào lưu nước ngoài, coi nhẹ truyền thống (lối sống thực dụng, ăn mặc phản cảm, sính ngoại ngữ, thờ ơ với lễ hội dân tộc...). - Một số giá trị truyền thống đang bị mai một. d. Nguyên nhân - Tác động mạnh mẽ của quá trình toàn cầu hóa khiến nhiều người, đặc biệt là giới trẻ dễ bị cuốn theo các trào lưu, văn hóa nước ngoài. - Ý thức giữ gìn truyền thống dân tộc của một bộ phận người dân còn hạn chế, coi thường hoặc lãng quên những giá trị xưa cũ. - e. Giải pháp - Nâng cao nhận thức trong mỗi cá nhân, đặc biệt là giới trẻ, về vai trò và giá trị của truyền thống dân tộc. - Giáo dục văn hóa dân tộc trong nhà trường, gia đình và xã hội. - Kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, không bảo thủ cũng không lai căng. - Ứng dụng công nghệ để bảo tồn và truyền bá giá trị truyền thống (số hóa di sản, quảng bá văn hóa qua mạng xã hội...). - Nhà nước cần xây dựng chính sách và đầu tư phù hợp, hỗ trợ các nghệ nhân, làng nghề, các di sản văn hóa... (HS lấy dẫn chứng minh họa phù hợp) 3. Kết bài - Khẳng định lại vấn đề: Giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống là trách nhiệm và sứ mệnh cao cả của mỗi người dân Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hóa. - Liên hệ: Hãy biết tự hào về cội nguồn dân tộc, từ đó sống có trách nhiệm và góp phần gìn giữ bản sắc Việt Nam giữa thế giới hiện đại.
--	---

